

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26 /2024/DS - ST
Ngày 09 tháng 5 năm 2024
V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Luyện

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Hồng
2. Ông Nguyễn Văn Bằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Tùng –Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ - Kiểm sát viên

Trong ngày 09 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 211/2023/TLST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2024/QĐXXST- DS ngày 18 tháng 3 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2024/QĐST-DS ngày 12/4/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Bảo Việt

Địa chỉ trụ sở: Số 16, Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Quyết Thắng- chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Ngô Thị Nhi- chức vụ: Chuyên viên cao cấp - Phòng xử lý nợ - Khối QLRR – Ngân hàng TMCP Bảo Việt (văn bản ủy quyền số 7599 ngày 15/9/2023 – có mặt)

Bị đơn: Anh Đào Văn Phong, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Chị Giáp Thị Hải, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Số nhà 09, xóm Bắc, thôn Song Khê, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn trình bày:

Ngày 06/11/2018, Ngân hàng TMCP Bảo Việt – Chi nhánh Hà Nội (viết tắt là Ngân hàng) ký hợp đồng tín dụng số 595/2018/HĐTD2/BVB0002 với anh Đào Văn Phong và chị Giáp Thị Hải. Nội dung của hợp đồng: Số tiền cho vay là 464.000.000đồng, phương thức cho vay từng lần, kỳ hạn trả nợ gốc và lãi: Gốc trả hàng tháng, lãi trả hàng tháng theo dư nợ thực tế, thời hạn cho vay 84 tháng

được thỏa thuận tại Khế ước nhận nợ, mục đích sử dụng vốn vay mua xe ô tô; lãi suất cho vay được xác định theo Khế ước nhận nợ.

Ngày 07/11/2018, Ngân hàng đã giải ngân cho anh Phong- chị Hải khoản tiền vay nêu trên thể hiện tại Khế ước nhận nợ số 595/2018/HĐTD2/BVB0002. Theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ thì ngày đến hạn là 07/11/2025, lãi suất vay tại thời điểm vay là 7,8%/năm, lãi quá hạn theo Hợp đồng tín dụng đã ký, kỳ trả nợ gốc, lãi vào các ngày 05 hàng tháng.

Để đảm bảo cho khoản vay nêu trên, ngày 05/11/2018 anh Đào Văn Phong và chị Giáp Thị Hải đã thế chấp xe ô tô 5 chỗ nhãn hiệu MUTSUBISHI TRITON, biển số 98C-181.57 đứng tên Đào Văn Phong theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 038957 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 24/10/2018 thể hiện bằng Hợp đồng thế chấp xe ô tô số công chứng 5668.2018 quyển số 02TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng công chứng Lạc Việt. Các bên ký thế chấp đảm bảo đúng trình tự, thủ tục quy định pháp luật.

Quá trình thực hiện hợp đồng, anh Phong - chị Hải đã trả Ngân hàng được số tiền là 109.792.200đồng gồm: Nợ gốc là 71.799.000đồng, lãi trong hạn là 37.799.544đồng, lãi quá hạn là 139.043đồng, lãi chậm trả lãi là 54.613đồng. Anh Phong - chị Hải vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 05/02/2020. Ngân hàng đã nhiều lần thông báo, đôn đốc anh Phong - chị Hải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nhưng không có kết quả. Do vậy, Ngân hàng khởi kiện:

- Buộc anh Đào Văn Phong – chị Giáp Thị Hải phải thanh toán trả Ngân hàng TMCP Bảo Việt tổng số tiền nợ tạm tính đến ngày 30/8/2023 là 617.509.465 đồng (trong đó Nợ gốc: 392.201.000đồng, nợ lãi trong hạn:118.222.569 đồng, nợ lãi quá hạn: 79.052.522 đồng, lãi chậm trả lãi:28.033.329 đồng) và toàn bộ tiền lãi, tiền chậm trả lãi theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 595/2018/HĐTD2/ BVB0002 ký ngày 06/11/2018, Khế ước nhận nợ kể từ ngày 31/8/2023 cho đến khi thực tế thanh toán hết các nghĩa vụ cho Ngân hàng TMCP Bảo Việt.

- Trường hợp anh Đào Văn Phong – chị Giáp Thị Hải không thanh toán toàn bộ khoản nợ thì Ngân hàng TMCP Bảo Việt có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là : Xe ô tô 5 chỗ nhãn hiệu MUTSUBISHI TRITON, biển số 98C-181.57 đứng tên ông Đào Văn Phong theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 038957 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 24/10/2018 theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số công chứng 5668.2018 ngày 05/11/2018 giữa anh Đào Văn Phong và chị Giáp Thị Hải với Ngân hàng TMCP Bảo Việt.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng của Tòa án cho bị đơn là anh Đào Văn Phong – chị Giáp Thị Hải anh nhưng anh Phong - chị Hải không có ý kiến gì, không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì và đều vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc, phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiến cận công khai chứng cứ và hòa giải.

Tại phiên tòa ngày 12/4/2024: Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất nên Tòa án hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa ngày 09/5/2024:

Bị đơn vắng mặt không có lý do.

Nguyên đơn trình bày:

- Tính đến hết ngày 09/5/2024, anh Đào Văn Phong – chị Giáp Thị Hải còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 668.083.189đồng trong đó nợ gốc là 392.201.000đồng, nợ lãi là 275.882.189đồng (gồm nợ lãi trong hạn là 121.810.405đồng, nợ lãi quá hạn là 120.629.221đồng, lãi phạt trên lãi chậm trả trong hạn là 33.442.564đồng).

- Ngân hàng giữ nguyên yêu cầu buộc anh Phong -chị Hải trả tiền gốc, tiền lãi còn nợ của Hợp đồng nêu trên, giữ nguyên yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm trong trường hợp anh Phong - chị Hải không trả hoặc trả không hết nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng quy định pháp luật. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành nghiêm quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc anh Đào Văn Phong – chị Giáp Thị Hải trả Ngân hàng TMCP Bảo Việt tổng số tiền là 668.083.189đồng trong đó nợ gốc là 392.201.000đồng, nợ lãi là 275.882.189đồng.

+ Trường hợp anh Đào Văn Phong - chị Giáp Thị Hải không trả hoặc trả không đầy đủ khoản tiền còn nợ cho Ngân hàng TMCP Bảo Việt thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại, xử lý tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ là: Xe ô tô 5 chỗ nhãn hiệu MUTSUBISHI TRITON, biển số 98C-181.57 đứng tên ông Đào Văn Phong theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số công chứng 5668.2018 ngày 05/11/2018.

+ Về án phí: Anh Đào Văn Phong - chị Giáp Thị Hải phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Hoàn trả Ngân hàng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Bị đơn đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng có người đại diện tham gia phiên tòa. Căn cứ khoản 2 Điều 227; khoản 2, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Bảo Việt khởi kiện yêu cầu bị đơn anh Đào Văn Phong – chị Giáp Thị Hải trả tiền gốc, tiền lãi theo Hợp đồng tín dụng đã ký do bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả tiền gốc, tiền lãi theo thỏa thuận, cam kết trong Hợp đồng tín dụng. Bị đơn không có giấy phép đăng ký kinh doanh, cư trú tại thành phố Bắc Giang. Căn cứ Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là quan hệ dân sự “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều

35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang.

[3] Về yêu cầu đòi nợ gốc, nợ lãi của nguyên đơn:

[3.1] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần báo bị đơn đến Tòa án để viết bản tự khai, để Tòa án lấy lời khai về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng bị đơn không đến làm việc, không nộp bản tự khai. Tòa án đã có Quyết định yêu cầu cung cấp chứng cứ yêu cầu bị đơn cung cấp văn bản ý kiến thể hiện quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cung cấp các tài liệu chứng cứ để bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của mình nhưng bị đơn không cung cấp.

[3.2] Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn và các tài liệu do nguyên đơn cung cấp xác định ngày 06/11/2018 Ngân hàng TMCP Bảo Việt – Chi nhánh Hà Nội và anh Đào Văn Phong - chị Giáp Thị Hải ký hợp đồng tín dụng số 595/2018/HĐTD2/BVB0002 với số tiền vay là 464.000.000đồng. Ngày 07/11/2018, anh Phong – chị Hải đã được Ngân hàng giải ngân cho vay khoản tiền 464.000.000đồng.

[3.3] Theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng thì anh Đào Văn Phong - chị Giáp Thị Hải có nghĩa vụ trả tiền gốc, tiền lãi định kỳ vào các ngày 05 hàng tháng tháng. Tuy nhiên, sau khi được nhận tiền vay anh Phong, chị Hải mới trả được một phần tiền gốc, tiền lãi và vi phạm thời hạn trả tiền gốc, tiền lãi từ ngày 05/02/2020 là đã vi phạm thỏa thuận, cam kết về kỳ hạn trả nợ gốc, nợ lãi trong hợp đồng tín dụng đã ký.

[3.4] Tính đến hết ngày 09/5/2024, anh Phong – chị Hải còn nợ Ngân hàng số nợ gốc là 329.201.000đồng, nợ lãi trong hạn là 121.810.405đồng, nợ lãi quá hạn là 120.629.221đồng, lãi phạt trên lãi chậm trả trong hạn là 33.442.564đồng. Do vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh Phong – chị Hải trả số tiền nợ gốc, nợ lãi còn nợ là phù hợp với thỏa thuận của các bên tại Hợp đồng cho vay và có căn cứ theo khoản 2 Điều 91; khoản 2 Điều 95; điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng 2010 nên được chấp nhận.

[4] Về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp: Để đảm bảo cho khoản vay tại hợp đồng tín dụng số 595/2018/HĐTD2/BVB0002, anh Đào Văn Phong và chị Giáp Thị Hải thế chấp tài sản bảo đảm là xe ô tô 5 chỗ nhãn hiệu MUTSUBISHI TRITON, biển số 98C-181.57 đứng tên anh Đào Văn Phong với Ngân hàng. Việc thế chấp được lập thành văn bản (Hợp đồng thế chấp xe ô tô), được công chứng tại Văn phòng công chứng Lạc Việt, được đăng ký bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hà Nội (BL 58, BL 97-99) là đảm bảo theo trình tự, thủ tục quy định pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án, anh Phong – chị Hải không có ý kiến gì về tài sản thế chấp, về việc thế chấp tài sản, về hợp đồng thế chấp. Do vậy, yêu cầu của Ngân hàng về việc đề nghị xử lý, phát mại tài sản thế chấp trong trường hợp anh Phong - chị Hải không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không hết nợ là phù hợp với thỏa thuận của các bên tại Hợp đồng thế chấp các bên đã ký cũng như phù hợp với quy định tại khoản 7 Điều 323 Bộ luật Dân sự nên được chấp nhận.

[5] Về án phí:

[5.1] Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Cụ thể số tiền án phí bị đơn phải chịu là: 20.000.000đồng + (4% x 268.083.189 đồng) = 30.723.327đồng.

[5.2] Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 90; khoản 2 Điều 91; khoản 2 Điều 95; điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng 2010.

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 2, khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

1. Buộc anh Đào Văn Phong - chị Giáp Thị Hải phải trả Ngân hàng TMCP Bảo Việt số tiền tính đến hết ngày 09/5/2024 là 668.083.189đồng (*bằng chữ: Sáu trăm sáu mươi tám triệu, không trăm tám mươi ba nghìn, một trăm tám mươi chín đồng*) trong đó nợ gốc là 392.201.000đồng, nợ lãi là 275.882.189đồng của Hợp đồng tín dụng số 595/2018/HĐTD2/BVB0002 ngày 06/11/2018.

2.Trường hợp anh Đào Văn Phong - chị Giáp Thị Hải không trả hoặc trả không đầy đủ khoản tiền còn nợ cho Ngân hàng TMCP Bảo Việt thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại, xử lý tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số công chứng 5668.2018 ngày 05/11/2018 giữa ông Đào Văn Phong và bà Giáp Thị Hải với Ngân hàng TMCP Bảo Việt để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là: Xe ô tô 5 chỗ nhãn hiệu MUTSUBISHI TRITON, biển số 98C-181.57, tên chủ xe Đào Văn Phong, Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 038957 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 24/10/2018.

3.Về án phí:

- Anh Đào Văn Phong - chị Giáp Thị Hải phải chịu 30.723.327đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả Ngân hàng TMCP Bảo Việt số tiền 14.350.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001494 ngày 01/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang.

4. Về nghĩa vụ thi hành án:

- Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ

gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND thành phố Bắc Giang;
- CCTHADS thành phố Bắc Giang .
- Các đương sự.
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Thị Luyện

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

4